

THỦ TỤC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

I. Hồ sơ:

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Bản chính	Bản chứng thực sao y	Bản Photo	Ghi chú
1.	Văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (phụ lục 2.3)	01	01			- Theo phụ lục 2.3, 2.4 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/07/2011; - Họa đồ vị trí, tỷ lệ, ranh giới khu đất; - Văn bản pháp lý liên quan tới dự án.
2.	Bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (phụ lục 2.4 và 2.5)	07	07			
3.	Bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi).				01	
4.	Bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, quyết định phê duyệt hoặc giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường hoặc văn bản chứng minh bản cam kết bảo vệ môi trường đã được đăng ký (đối với dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp, nâng công suất).				01	
5.	Bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trước đó (đối với dự án đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường nhưng chưa đi vào vận hành phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường).				01	

II. Thời gian giải quyết:

- Thời hạn thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với những Dự án phức tạp về tác động môi trường, thời hạn thẩm định là 45 ngày làm việc.
- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tối đa là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

III. Lệ phí:

Chi phí Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Quyết định số 97/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

1. Mục đích:

Nhằm hướng dẫn cho cán bộ công chức Phòng Thẩm định ĐTM-Chi cục Bảo vệ môi trường tổ chức thực hiện về quy trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đúng quy định.

2. Phạm vi áp dụng:

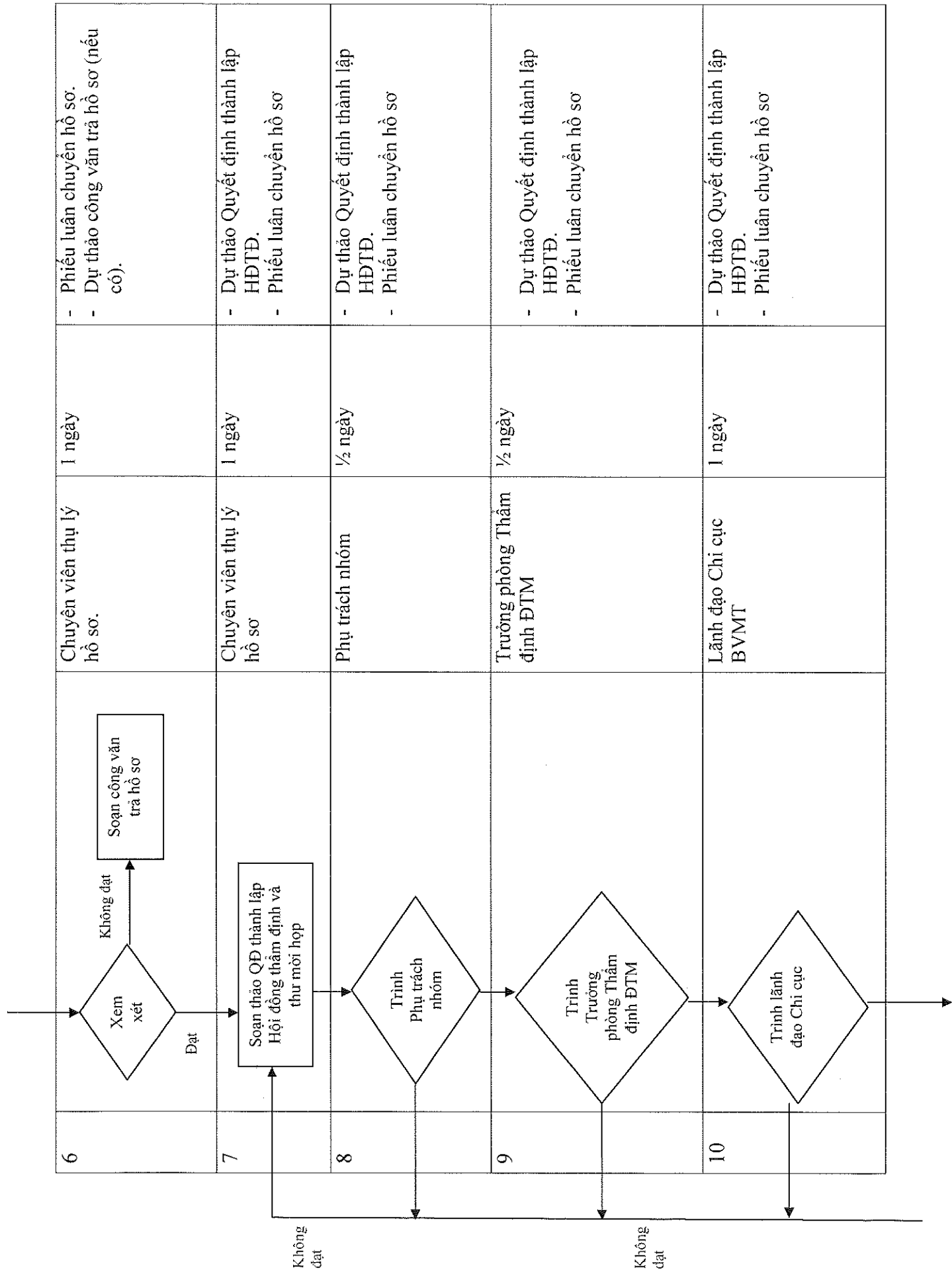
Cán bộ công chức Phòng Thẩm định ĐTM-Chi cục Bảo vệ môi trường.

3. Căn cứ pháp lý:

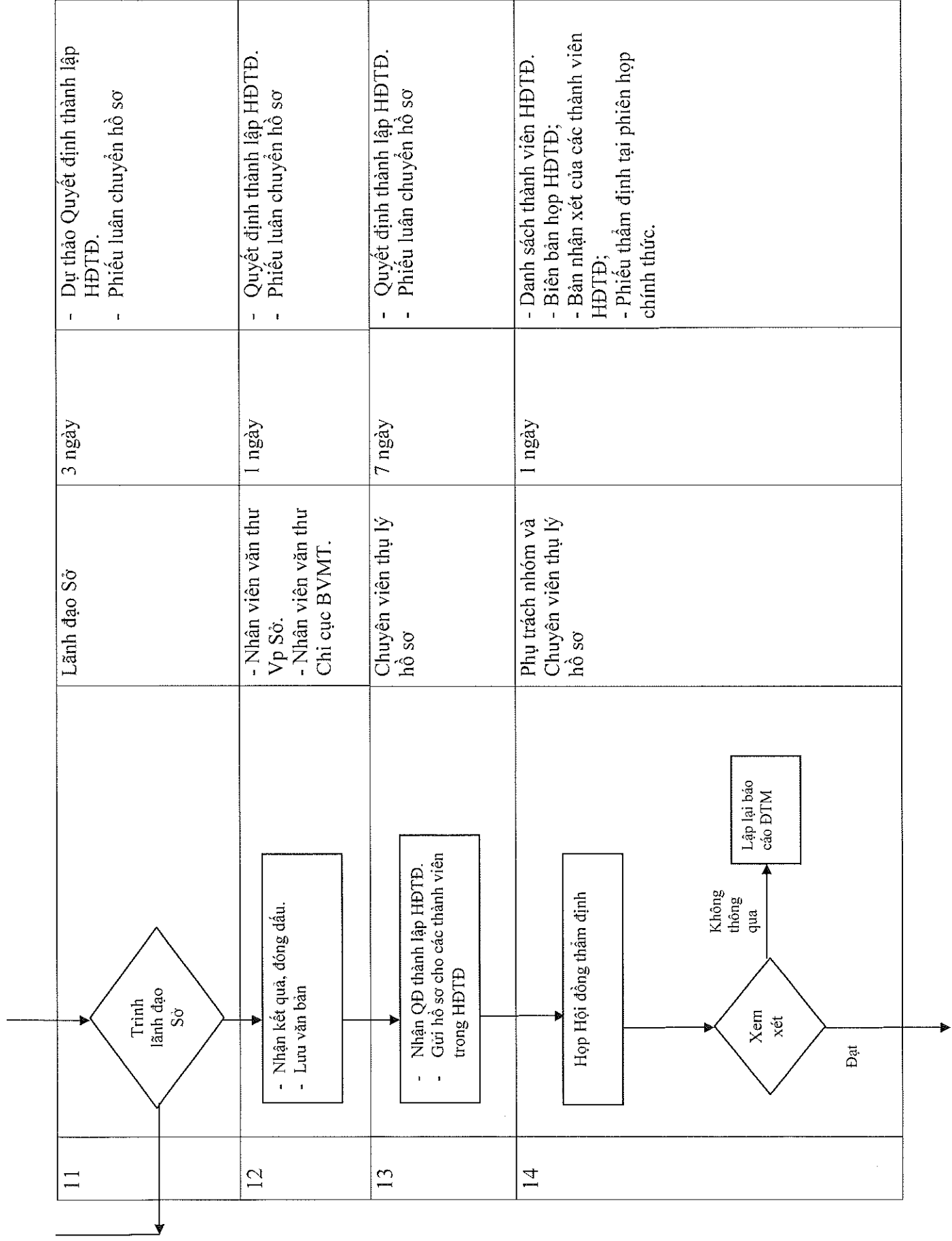
- Luật Bảo vệ môi trường 2005;
- Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/04/2011 của Chính Phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/07/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính Phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

4. Thủ tục:

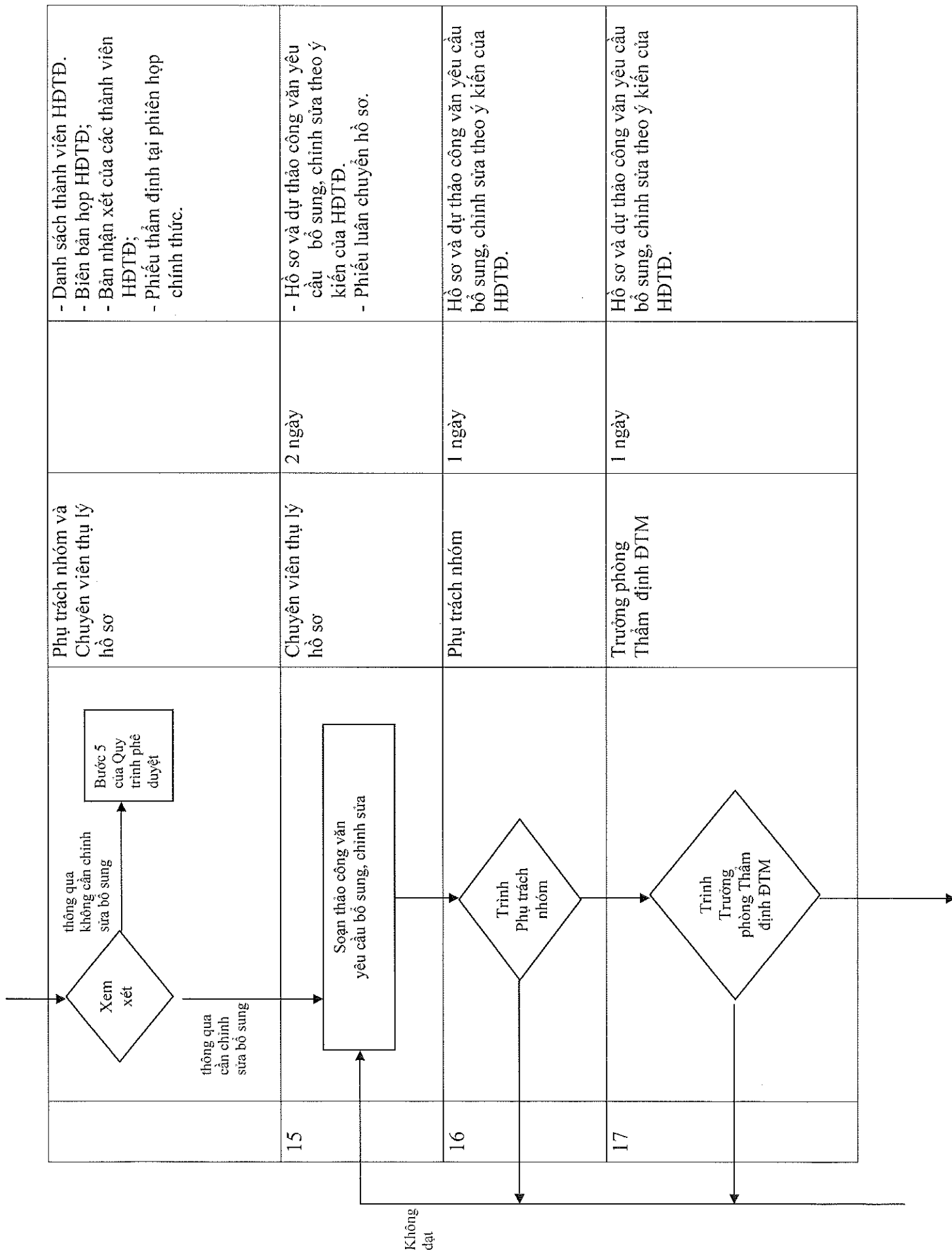
STT	Trình tự	Trách nhiệm	Yếu tố kiểm soát	Biểu mẫu ghi chép
A. QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH (thời gian thực hiện là 30 ngày)				
1	<pre> graph TD A([Nộp hồ sơ]) --> B{Xét duyệt} B -- Đạt --> C[Thu phí thẩm định. - Cấp biên nhận hồ sơ.] B -- Không đạt --> D[Hướng dẫn chỉnh sửa] D --> A C --> E[Trình lãnh đạo Chi cục] E --> F[Trình Trưởng phòng Thẩm định ĐTM] F --> G[Phân công Phụ trách nhóm] G --> H[Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ] H --> I[] </pre>	Chuyên viên phòng Thẩm định ĐTM	- Hồ sơ đúng, đầy đủ. - 1/2 ngày	Biên nhận hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường.
2		Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ Môi trường.	5 ngày	Phiếu luân chuyển hồ sơ
3		Trưởng phòng Thẩm định ĐTM	1 ngày	
4		Phụ trách nhóm	1/2 ngày	Phiếu luân chuyển hồ sơ
5		Chuyên viên thụ lý hồ sơ.		Phiếu luân chuyển hồ sơ



6	<p>Chuyên viên thụ lý hồ sơ.</p> <p>1 ngày</p>	<p>Chuyên viên thụ lý hồ sơ.</p> <p>1 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu luân chuyển hồ sơ. - Dự thảo công văn trả hồ sơ (nếu có).
7	<p>Phụ trách nhóm</p> <p>½ ngày</p>	<p>Trưởng phòng Thẩm định ĐTM</p> <p>½ ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD. - Phiếu luân chuyển hồ sơ
8	<p>Lãnh đạo Chi cục BVM</p> <p>1 ngày</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD. - Phiếu luân chuyển hồ sơ



Không đạt



<p>- Danh sách thành viên HĐĐĐ.</p> <p>- Biên bản họp HĐĐĐ;</p> <p>- Bản nhận xét của các thành viên HĐĐĐ;</p> <p>- Phiếu thẩm định tại phiên họp chính thức.</p>		<p>Phụ trách nhóm và Chuyên viên thụ lý hồ sơ</p>	
<p>- Hồ sơ và dự thảo công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của HĐĐĐ.</p> <p>- Phiếu luân chuyển hồ sơ.</p>	<p>2 ngày</p>	<p>Chuyên viên thụ lý hồ sơ</p>	<p>15</p>
<p>Hồ sơ và dự thảo công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của HĐĐĐ.</p>	<p>1 ngày</p>	<p>Phụ trách nhóm</p>	<p>16</p>
<p>Hồ sơ và dự thảo công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của HĐĐĐ.</p>	<p>1 ngày</p>	<p>Trưởng phòng Thẩm định ĐTM</p>	<p>17</p>

18		Lãnh đạo Chi cục BVMT	2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ và dự thảo công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của HĐTĐ - Phiếu luân chuyển hồ sơ.
19		<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên văn thư Chi cục BVMT - Nhân viên văn thư Phòng Thẩm định ĐTM 	½ ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định. - Phiếu luân chuyển hồ sơ.
20		Chuyên viên phòng Thẩm định ĐTM	½ ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến của HĐTĐ. - Phiếu luân chuyển hồ sơ.

STT

B. QUY TRÌNH PHÊ DUYỆT (thời gian thực hiện là 15 ngày)

1

Chuyên viên phòng TĐMT-Chi cục BVMT

- Hồ sơ đúng, đầy đủ.
- ½ ngày

Biên nhận hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

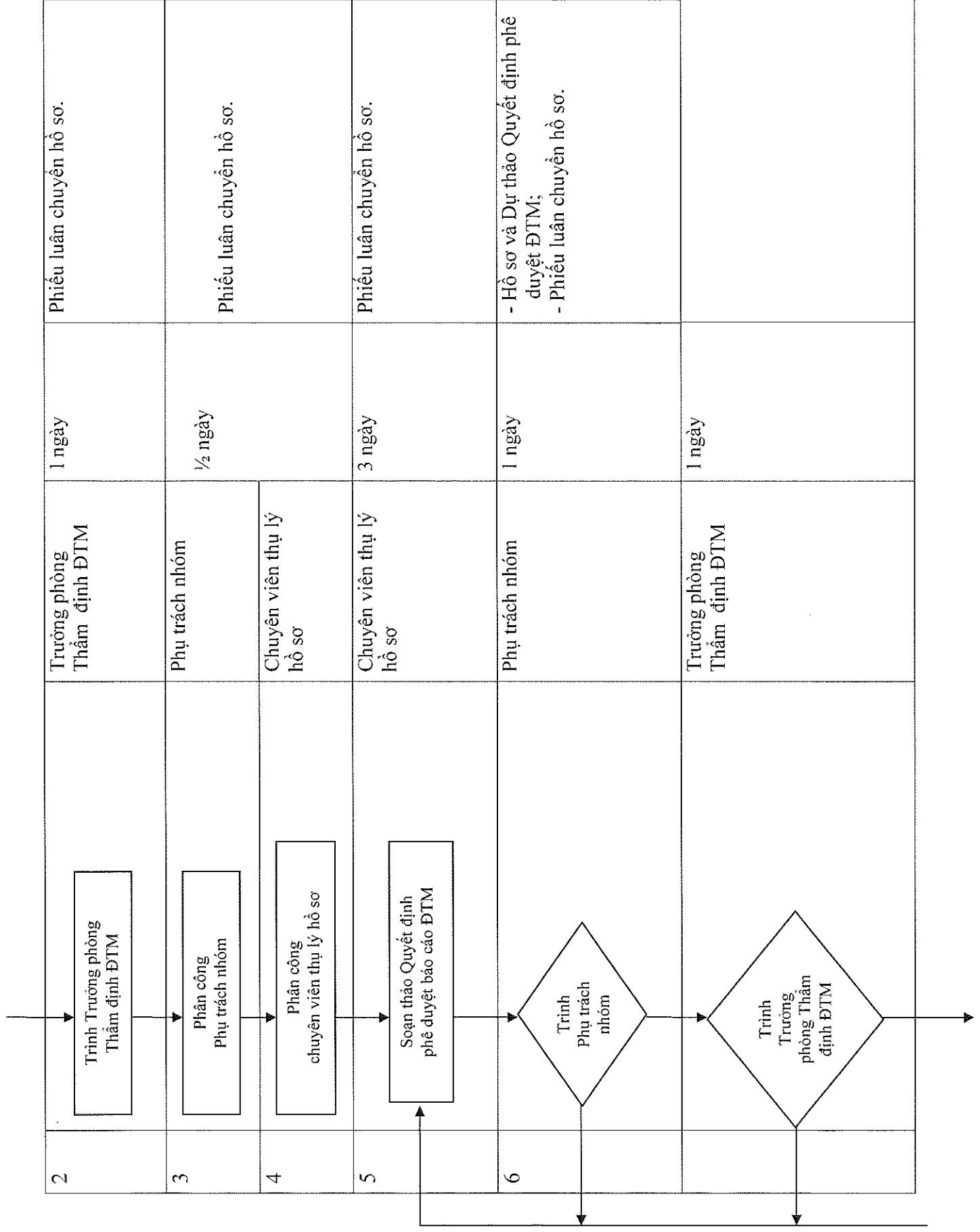
Không đạt

Số hiệu: BM-OT01-TĐĐTM

Lần soát xét:01

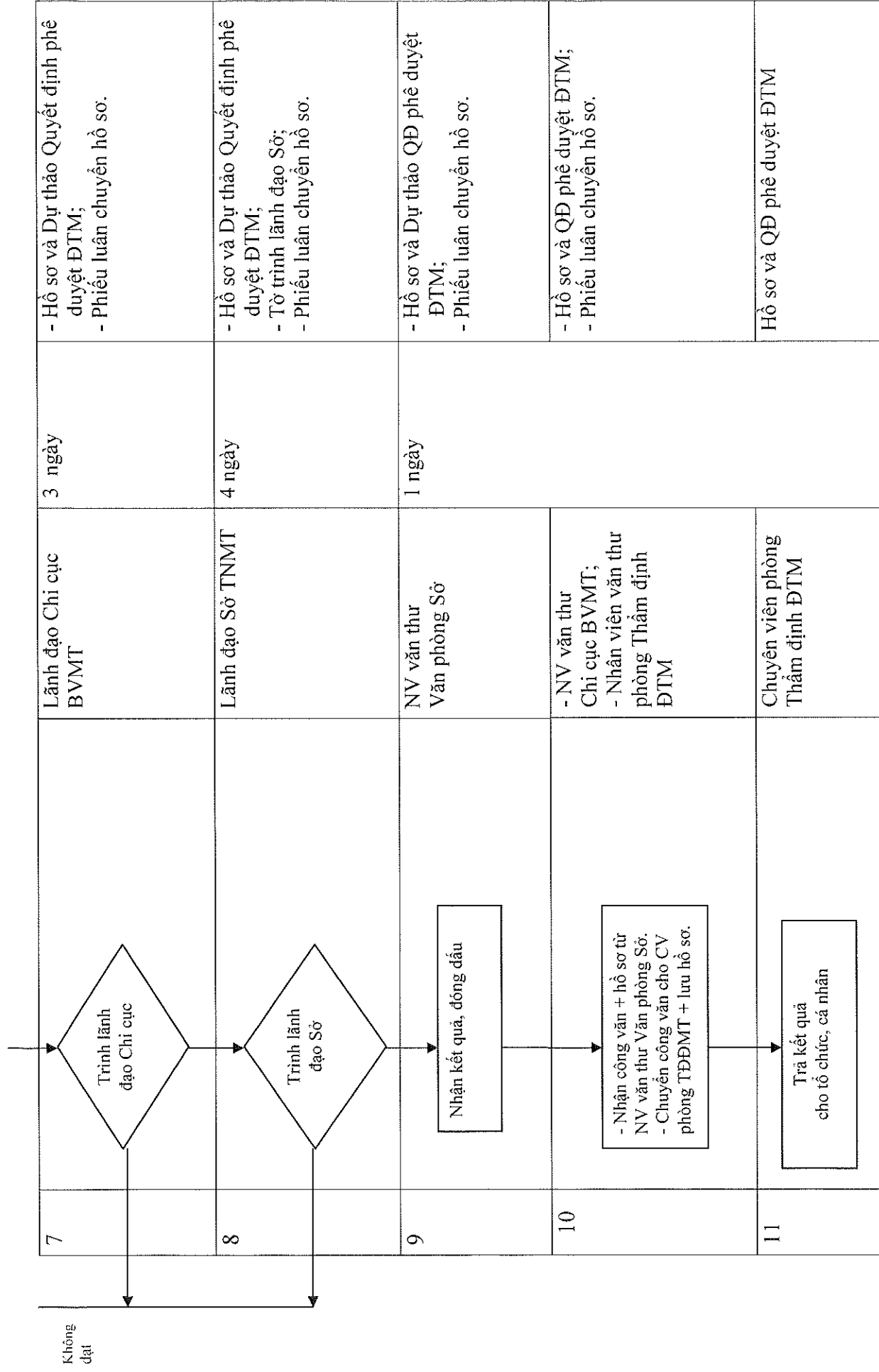
Ngày: 10/04/2014

Trang 6



Không đạt

Không đạt



5. Biểu mẫu áp dụng:

- Biên nhận hồ sơ thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Phiếu luân chuyển hồ sơ;
- Biên bản họp Hội đồng thẩm định.